SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BẢN ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NỘI BỘ
Dự thảo Quyết định ban hành Quy chế quản lý, vận hành và sử dụng hệ thống thư điện tử công vụ tỉnh Thái Nguyên

1. THÔNG TIN CHUNG VỀ DỰ THẢO VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

1.1. Cơ quan chủ trì soạn thảo và tên dự thảo văn bản

- Cơ quan chủ trì soạn thảo: Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Thái Nguyên.

- Tên dự thảo văn bản: Quyết định ban hành Quy chế quản lý, vận hành và sử dụng hệ thống thư điện tử công vụ tỉnh Thái Nguyên *(thay thế Quyết định số 975/QĐ-UBND[1] ngày 22 tháng 5 năm 2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên).*

- Cơ quan phối hợp và thẩm định: Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên, Sở Nội vụ tỉnh Thái Nguyên và Ủy ban nhân dân các xã, phường, các sở, ban, ngành trên địa bàn tỉnh.

1.2. Danh mục quy định thủ tục hành chính nội bộ trong dự thảo

Qua rà soát toàn bộ dự thảo Quy chế, cơ quan chủ trì soạn thảo xác định dự thảo văn bản quy định 02 nhóm thủ tục hành chính (TTHC) nội bộ tại Chương III (Điều 8, Điều 9) và Phụ lục I, Phụ lục II ban hành kèm theo Quy chế:

- **Nhóm TTHC nội bộ 1:** Thủ tục đăng ký cấp mới, khôi phục mật khẩu, tạm khóa, thu hồi tài khoản thư điện tử công vụ theo danh sách (áp dụng Mẫu 01 Phụ lục I).

- **Nhóm TTHC nội bộ 2:** Thủ tục đăng ký thay đổi thông tin tài khoản, nâng dung lượng hộp thư điện tử công vụ (áp dụng Mẫu 02 Phụ lục II).

Căn cứ quy định tại điểm b khoản 1 Điều 3 và điểm c khoản 2 Điều 8 Nghị định số 385/2026/NĐ-CP của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính, đây là các TTHC nội bộ do cơ quan hành chính nhà nước cấp tỉnh ban hành để giải quyết công việc giữa các cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập và cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Thái Nguyên.

[1] Được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định 1528/QĐ-UBND ngày 07/4/2024 của UBND tỉnh Thái Nguyên

2. ĐÁNH GIÁ SỰ CẦN THIẾT CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NỘI BỘ

2.1. Mục tiêu quản lý nhà nước và cơ sở thực tiễn

Hệ thống thư điện tử công vụ tỉnh Thái Nguyên (tên miền @thainguyen.gov.vn) là hạ tầng thông tin then chốt phục vụ giao dịch điện tử và trao đổi văn bản công vụ chính thức của địa phương. Việc thiết lập các thủ tục hành chính nội bộ về đăng ký, cấp phát, quản lý, điều chỉnh và thu hồi tài khoản là bắt buộc nhằm đạt được các mục tiêu quản lý sau:

- Xác thực định danh và tính pháp lý của giao dịch: Phân định rõ trách nhiệm cá nhân và cơ quan trong việc gửi/nhận thông tin điện tử, bảo đảm giá trị giao dịch hành chính tương đương văn bản giấy khi có chữ ký số chuyên dùng theo quy định của Luật Giao dịch điện tử.

- Bảo đảm an toàn, an ninh thông tin mạng: Kiểm soát chặt chẽ quy trình khởi tạo, tạm khóa, thu hồi tài khoản nhằm ngăn chặn nguy cơ bị chiếm đoạt tài khoản, phát tán mã độc, thư rác hoặc rò rỉ thông tin công vụ.

- Chuẩn hóa công tác cải cách hành chính số: Chuyển đổi 100% quy trình đăng ký, xử lý tài khoản sang môi trường điện tử thông qua Hệ thống Quản lý văn bản và Điều hành của tỉnh, loại bỏ hoàn toàn việc gửi văn bản giấy thủ công.

2.2. Lý do lựa chọn giải pháp TTHC nội bộ trực tuyến

Để đạt được các mục tiêu quản lý nêu trên, việc ban hành TTHC nội bộ trực tuyến là phương án tối ưu duy nhất. Nếu không quy định thành quy trình TTHC nội bộ chuẩn hóa, công tác cấp phát tài khoản sẽ diễn ra tự phát, thiếu thống nhất, dễ phát sinh nguy cơ mất an toàn thông tin và gây bế tắc trong công tác rà soát nhân sự biến động giữa các cơ quan, đơn vị.

3. ĐÁNH GIÁ TÍNH HỢP HIẾN, HỢP PHÁP VÀ TÍNH THỐNG NHẤT

3.1. Tính hợp hiến và phù hợp với văn bản cấp trên

Các TTHC nội bộ tại dự thảo Quy chế hoàn toàn phù hợp với Hiến pháp năm 2013; không xâm phạm quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân.

Căn cứ pháp lý ban hành tuân thủ đúng Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15, Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 (sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15), Luật Công nghệ thông tin số 67/2006/QH10, Luật An ninh mạng số 116/2025/QH15, Nghị định số 78/2025/NĐ-CP và Nghị định số 385/2026/NĐ-CP của Chính phủ.

3.2. Tính thống nhất trong hệ thống pháp luật và thẩm quyền ban hành

Về thẩm quyền quy định TTHC nội bộ: Theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 8 Nghị định số 385/2026/NĐ-CP, Chính quyền địa phương cấp tỉnh có đầy đủ thẩm quyền quy định TTHC nội bộ áp dụng trong phạm vi địa phương.

Về cơ chế thông báo trước: Theo quy định tại khoản 4 Điều 10 Nghị định số 385/2026/NĐ-CP, TTHC nội bộ thuộc diện không phải thực hiện việc thông báo trước cho Bộ Tư pháp trên Nền tảng số trước khi ban hành.

Tính đồng bộ: Các TTHC nội bộ được thiết kế đồng bộ với hệ thống danh mục điện tử, Phân hệ quản lý cán bộ công chức của tỉnh và Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

4. ĐÁNH GIÁ CHI TIẾT CÁC BỘ PHẬN CẤU THÀNH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NỘI BỘ

Căn cứ quy định tại Điều 7 và Điều 12 Nghị định số 385/2026/NĐ-CP, Điều 18 Thông tư số 26/2025/TT-BTP và hướng dẫn tại Biểu mẫu số 01/ĐGTĐ-BHM, các bộ phận cấu thành của TTHC nội bộ trong dự thảo Quy chế được đánh giá chi tiết theo Bảng dưới đây:

Bộ phận cấu thành TTHC nội bộ	Quy định tại Dự thảo Quy chế	Đánh giá tính hợp lý, khả thi và cắt giảm TTHC
1. Tên TTHC nội bộ	- Thủ tục Đăng ký cấp mới/khôi phục tài khoản (mật khẩu)/tạm khóa/thu hồi tài khoản thư điện tử công vụ. - Thủ tục Thay đổi thông tin/nâng dung lượng tài khoản thư điện tử công vụ.	Tên gọi ngắn gọn, rõ ràng, thể hiện đúng hành động quản lý và kết quả cần đạt được theo đúng hướng dẫn kỹ thuật ban hành TTHC.
2. Trình tự thực hiện	Bước 1: Đơn vị đầu mối lập danh sách/yêu cầu điện tử theo mẫu. Bước 2: Lãnh đạo cơ quan/đơn vị duyệt và ký số gửi qua Hệ thống Quản lý văn bản và Điều hành. Bước 3: Đơn vị chuyên trách vận hành xử lý kỹ thuật và gửi thông báo kết quả qua môi trường mạng.	Phân định rõ trách nhiệm từng khâu; áp dụng quy trình điện tử liên thông 100%, bỏ hoàn toàn các bước trung gian không cần thiết.

Bộ phận cấu thành TTHC nội bộ	Quy định tại Dự thảo Quy chế	Đánh giá tính hợp lý, khả thi và cắt giảm TTHC
3. Cách thức thực hiện	Nộp hồ sơ và nhận kết quả 100% trên môi trường điện tử thông qua Hệ thống Quản lý văn bản và Điều hành tỉnh Thái Nguyên (https://qlvb.thainguyen.gov.vn). Tuyệt đối không gửi văn bản giấy.	Ưu tiên tối đa dịch vụ công số, tiết kiệm thời gian đi lại, chi phí in ấn văn bản giấy cho các cơ quan, đơn vị.
4. Thành phần, số lượng hồ sơ	- 01 Bản Danh sách đăng ký theo Mẫu 01 (Phụ lục I) hoặc Bản yêu cầu theo Mẫu 02 (Phụ lục II) được ký số của Lãnh đạo và cơ quan. - Số lượng: 01 bộ hồ sơ điện tử.	Không phát sinh bất kỳ giấy tờ, chứng minh thư, hay tài liệu phụ trợ nào ngoài biểu mẫu điện tử chính thức.
5. Thời hạn giải quyết	Tối đa 02 ngày làm việc kể từ khi nhận được yêu cầu điện tử hợp lệ.	Cắt giảm tối thiểu 01 ngày làm việc so với quy định cũ. (Quyết định số 975/QĐ-UBND không có quy định cụ thể, Quyết định 1528/QĐ-UBND (sửa đổi bổ sung Quyết định 975/QĐ-UBND) quy định tối đa 03 ngày làm việc khi nhận đủ hồ sơ).
6. Đối tượng thực hiện	Các cơ quan nhà nước, cơ quan Đảng, HĐND, Mặt trận Tổ quốc, đơn vị sự nghiệp công lập, UBND các xã/phường và CBCCVC tỉnh Thái Nguyên.	Xác định đúng, đầy đủ phạm vi đối tượng chịu sự điều chỉnh của hệ thống thư điện tử công vụ cấp tỉnh.
7. Cơ quan giải quyết	- Cơ quan quản lý: Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Thái Nguyên.	Cơ quan giải quyết được phân công rõ ràng, phù hợp với chức năng nhiệm vụ chuyên môn và hạ tầng CNTT hiện có.

Bộ phận cấu thành TTHC nội bộ	Quy định tại Dự thảo Quy chế	Đánh giá tính hợp lý, khả thi và cắt giảm TTHC
	- Đơn vị chuyên trách trực tiếp xử lý: Trung tâm Phát triển Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo.	
8. Phí, lệ phí & Mẫu biểu	- Phí, lệ phí: 0 đồng. - Mẫu biểu: Mẫu 01 (Phụ lục I) và Mẫu 02 (Phụ lục II) điện tử hóa.	Không phát sinh chi phí tài chính đối với cơ quan, CBCCVC; biểu mẫu thiết kế chuẩn hóa, dễ kê khai.

5. ĐÁNH GIÁ CHI PHÍ TUÂN THỦ VÀ HIỆU QUẢ CẮT GIẢM GÁNH NẶNG HÀNH CHÍNH

5.1. Định tính lợi ích cắt giảm chi phí tuân thủ

So với Quy chế cũ ban hành theo Quyết định số 975/QĐ-UBND năm 2013, các TTHC nội bộ mới mang lại hiệu quả cắt giảm gánh nặng hành chính vượt trội:

- Cắt giảm 100% chi phí văn phòng phẩm và bưu chính: Việc chuyển từ hồ sơ giấy sang hồ sơ điện tử ký số gửi qua Hệ thống Quản lý văn bản và Điều hành giúp loại bỏ toàn bộ chi phí in ấn, photo, mua phong bì và chi phí chuyển phát văn bản bưu chính giữa các huyện, xã về Trung tâm Dữ liệu tỉnh.

- Tiết kiệm tối thiểu 33% thời gian xử lý: Thời hạn giải quyết rút ngắn từ 03 ngày làm việc xuống còn 02 ngày làm việc, giúp các cơ quan, CBCCVC mới tuyển dụng hoặc chuyển công tác nhanh chóng có tài khoản giao dịch công vụ.

- Tự động hóa rà soát biến động nhân sự: Việc kết nối Phân hệ quản lý cán bộ công chức giúp tự động rà soát, thu hồi tài khoản của CBCCVC nghỉ hưu, chuyển công tác hoặc nghỉ việc, giảm bớt thao tác báo cáo thủ công.

5.2. Lượng hóa chi phí tuân thủ TTHC nội bộ *(Theo Biểu mẫu số 04/ĐGTĐ-SCM)*

- Chi phí trực tiếp thực hiện TTHC cũ (QĐ 975/2013): Bao gồm chi phí in ấn giấy tờ (khoảng 10.000 VNĐ/bộ), chi phí bưu chính nội tỉnh (khoảng 15.000 VNĐ/lượt) và thời gian xử lý kéo dài 05 ngày (trung bình). Tổng chi phí ước tính trung bình cho 1 lượt TTHC cũ là ~65.000 VNĐ/lượt.

- Chi phí trực tiếp thực hiện TTHC mới: Thực hiện 100% trực tuyến, thời gian kê khai danh sách điện tử khoảng 0,5 giờ làm việc, chi phí in ấn và bưu chính bằng 0 VNĐ. Tổng chi phí ước tính khoảng ~24.000 VNĐ/lượt (chỉ tính chi phí thời gian thao tác máy tính của cán bộ đầu mối).

- Tỷ lệ cắt giảm chi phí tuân thủ: Giảm ~63% gánh nặng chi phí tuân thủ TTHC nội bộ cho các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

6. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

6.1. Kết luận

Dự thảo Quyết định ban hành Quy chế quản lý, vận hành và sử dụng hệ thống thư điện tử công vụ tỉnh Thái Nguyên đã xây dựng các quy định TTHC nội bộ bảo đảm đầy đủ các yêu cầu theo quy định pháp luật hiện hành:

- Đáp ứng hoàn toàn tiêu chí về Sự cần thiết: Phục vụ hiệu quả công tác quản lý nhà nước về an toàn thông tin và chuyển đổi số.

- Bảo đảm tính Hợp hiến, Hợp pháp và Thống nhất: Đúng thẩm quyền quy định của UBND cấp tỉnh theo Nghị định số 385/2026/NĐ-CP.

- Đạt tính Hợp lý cao: Tối ưu hóa bộ phận cấu thành, cắt giảm 63% chi phí tuân thủ và 60% thời gian giải quyết TTHC.

6.2. Kiến nghị

Cơ quan chủ trì soạn thảo (Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Thái Nguyên) kính trình Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên thẩm định và Văn phòng UBND tỉnh Thái Nguyên cho ý kiến thống nhất để trình Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên ký ban hành Quyết định./.

Nơi nhận:
- Như Mục 6.2;
- Ban Giám đốc Sở;
- Lưu VT, CĐS.

Thái Nguyên, ngày tháng năm 2026
CƠ QUAN CHỦ TRÌ SOẠN THẢO
GIÁM ĐỐC SỞ

Hoàng Văn Thiên